

<b>VNINDEX</b> 1,039.66 +1.12%	<b>HNX</b> 209.65 +1.69%	<b>UPCOM</b> 81.70 +0.95%	<b>DOW JONES</b> 33,274.58 +0.67%	<b>NIKKEI 225</b> 31,601.65 +2.41%	<b>DAX</b> 14,923.27 +0.76%
-----------------------------------	-----------------------------	------------------------------	--------------------------------------	---------------------------------------	--------------------------------



**Nhận định thị trường và chiến lược**

**Kỳ vọng đã giảm đáng kể tại đây**

Chỉ số VN-Index đóng cửa tăng +11.47 điểm (+1.12%) lên mức 1039.66 điểm, lực mua chủ động ở cuối phiên khiến thanh khoản có cải thiện so với phiên sáng với 13,064.79 tỷ đồng, tuy nhiên vẫn thấp hơn 12.2% so với phiên trước. Chỉ số VN30 tăng +12.27 điểm (+1.18%) lên mức 1051.65 điểm, trong đó có 22 mã tăng, 1 mã tham chiếu và 8 mã giảm bao gồm 1 mã sàn.

Tâm lý bị quan trọng suốt 1 tuần vừa qua đã được giải tỏa phần nào khi chỉ số đóng cửa trong sắc xanh. Nhóm hồi phục điểm số đầu tiên là nhóm Chứng khoán với SHS tăng trần +9.3%, VCI và HCM đều gần chạm trần, nhóm Tài nguyên cơ bản tăng +2.93% trong đó có HPG (+4.13%), HSG (+4.12%), nhóm Dầu khí cũng góp mặt tăng điểm +1.99% trong đó nổi bật có PVD (+4.88%), PVC (4.8%). Tuy vậy nhóm Bán lẻ tiếp tục nằm trong nhóm giảm điểm mạnh nhất với -3.74% trong đó MWG giảm sàn, Viễn thông giảm -2.96%.

Diễn biến của các nhóm chỉ số thị trường chính: VN-Index (+1.12%), HNXIndex (+1.69%), UPCOMIndex (+0.95%), VN30 (+1.18%), HNX30 (+3.57%), VNMID (+2.56%), VNSML (+1.02%), VNDIAMOND (+0.29%), VNFINLEAD (+1.81%), VNCOND (-3.42%), VNCONS (+2.6%).

Nhóm cổ phiếu đóng góp tăng điểm đến VN-Index gồm VCB (+1.41%), HPG (+1.37%), VNM (+1.25%), FPT (+0.76%), ở chiều ngược lại nhóm tác động giảm điểm có MWG (-0.93%), VHM (-0.58%), VPB (-0.38%). Khối ngoại tăng cường mua ròng tuy nhiên giá trị bán ròng tăng cao hơn (-87.39 tỷ đồng) tập trung tại VHM (-683.07 tỷ đồng), MWG (-187.68 tỷ đồng).

**PHÂN TÍCH KỸ THUẬT**

Lực cầu cuối phiên kéo tâm lý thị trường đi lên khi VN-Index tăng +11.47 điểm nhưng thanh khoản vẫn đang duy trì ở mức dưới trung bình. Xét trên khung đồ thị tuần, xu hướng chính của thị trường chung tiếp tục điều chỉnh trên khung giao dịch trung hạn. Xu hướng ngắn hạn đang trong nhịp điều chỉnh thứ 2 và đạt tới ngưỡng biên độ giảm 230-240 điểm. Yếu tố về đáy của nhịp giảm trung hạn này cần thêm xác nhận của khối lượng giao dịch tăng dần và giá có sự tích lũy trong các phiên tới.

Điểm sáng trong phiên giao dịch hôm nay là VN-Index có phản ứng với vùng đáy 1018-1022 điểm, có lực cầu chủ động bắt đáy cổ phiếu, cho thấy nhịp giảm ở biểu đồ khung ngày có khả năng chứng lại đà rơi và sẽ xuất hiện các phiên hồi phục kỹ thuật ngắn trong phiên giao dịch tới.

Trên biểu đồ khung 30M và H1, đường giá đã cắt lên đường tín hiệu MA20, các chỉ báo kỹ thuật như MACD, RSI, đã xuất hiện tín hiệu phân kỳ. Điều này cho thấy nhịp hồi phục kỹ thuật sắp tới sẽ càng được củng cố.

Mức kháng cự gần cho nhịp hồi phục này là vùng 1060 +/- điểm. Trong trường hợp kiểm định vùng kháng cự không thành công thì thị trường hoàn toàn có thể quay lại giảm tiếp diễn trên khung ngày.

Các vùng hỗ trợ quan trọng của chỉ số ở vùng 1000-950 +/- điểm

**CHIẾN LƯỢC HÀNH ĐỘNG**

Kịch bản hồi phục hoàn toàn có thể xảy ra trong ngắn hạn, tuy vậy nhà đầu tư cũng cần hết sức thận trọng trong quyết định mua bán của mình. Quản trị rủi ro cần được đặt lên hàng đầu và tuân thủ quy tắc chặn lãi, cắt lỗ khi thị trường có những biến động xấu.

Nhà đầu tư nắm giữ vị thế không an toàn trong nhịp giảm vừa qua có thể tận dụng hạ bớt tỷ trọng mã cổ phiếu trong danh mục.

**BÁO CÁO CẬP NHẬT DOANH NGHIỆP**

- Bản tin tiêu điểm ngành hàng (27/10/2023)
- Báo cáo doanh nghiệp - MSH (TRUNG LẬP) - Giá mục tiêu: 34.600 VND
- Báo cáo doanh nghiệp - VGC (KHÁ QUAN) - Giá mục tiêu: 51.050 VND

**TIN TỨC THẾ GIỚI**

- EU sắp tung gói trừng phạt 12 vào Nga: 1 nước vạch "lằn ranh đỏ", nghi ngờ đòn giáng vào Moscow
- Nổi bước Ấn Độ, Thái Lan kiểm soát xuất khẩu đường
- Cước tàu hàng rời giảm mạnh từ đỉnh hơn một năm
- Giá tôm nhập khẩu của Trung Quốc thấp kỷ lục

**TIN TỨC NỔI BẬT TRONG NGÀY**

- Quảng Trị đề xuất giải pháp phát triển năng lượng tái tạo
- Đơn hàng mới tăng nhẹ, chưa đủ khuyến khích doanh nghiệp tăng sản lượng
- Hơn 8.500 tỷ được rót thêm vào dự án quang điện tại Bắc Giang

**Lịch sự kiện đáng chú ý**

- 01/11/2023: Công bố chỉ số quản lý thu mua (PMI)
- 02/11/2023: FED công bố lãi suất điều hành
- 03/11/2023: Công bố tỷ lệ thất nghiệp tại Mỹ

Chỉ số thị trường Việt Nam	01/11/2023	(+/-%) 1 phiên	(+/-%) 7 phiên	(+/-%) 30 phiên
VNINDEX	1,039.66	1.12%	-5.99%	-14.27%
VNINDEX GTGD (Tỷ VND)	13,045.07	-12.22%	24.96%	-43.11%
HNX	209.65	1.69%	-8.41%	-16.76%
HNX GTGD (Tỷ VND)	1,501.90	-21.55%	16.88%	-37.10%
Upcom	81.70	0.95%	-4.49%	-11.57%
Upcom GTGD (Tỷ VND)	580.72	1.93%	48.69%	-58.98%
P/E VNIndex (x)	12.52	1.05%	-3.25%	-13.60%
P/B VNIndex (x)	1.54	0.65%	-7.23%	-15.85%

**TOP TĂNG/GIẢM THEO VỐN HÓA TRÊN SÀN HOSE**

Top cổ phiếu Bluechip	Top 5 mã tăng giá 1 phiên	Top 5 mã giảm giá 1 phiên	Top 5 mã tăng giá 7 phiên	Top 5 mã giảm giá 7 phiên	Top 5 mã tăng giá 30 phiên	Top 5 mã giảm giá 30 phiên
1	VJC 5.45%	MWG -6.90%	VCB 2.09%	MWG -18.37%	VJC 5.14%	MWG -35.24%
2	SSI 5.44%	VHM -1.41%	VJC 0.77%	SAB -16.93%	VCB 0.92%	SAB -28.25%
3	HPG 4.13%	CTG -1.08%	VNM 0.14%	GVR -15.40%	VCI 2.87%	NVL -28.02%
4	VNM 3.53%	VPB -1.00%	VRE -14.66%	VHM -13.79%	GVR -25.43%	GVR -25.43%
5	FPT 2.89%	BID -0.50%			MSN -24.49%	MSN -24.49%

Top cổ phiếu Mid cap	Top 5 mã tăng giá 1 phiên	Top 5 mã giảm giá 1 phiên	Top 5 mã tăng giá 7 phiên	Top 5 mã giảm giá 7 phiên	Top 5 mã tăng giá 30 phiên	Top 5 mã giảm giá 30 phiên
1	CTS 6.96%	HBC -3.82%	LPB 2.37%	ANV -20.01%	BAF 10.79%	BCG -37.74%
2	TMS 6.83%	TRA -2.21%	MIG 1.54%	PSH -19.72%	DBD 6.73%	DXS -35.79%
3	AGR 6.81%	SCS -1.41%	BIC 1.23%	DGW -18.89%	VPI 2.87%	POM -34.42%
4	VCI 6.75%	FMC -1.31%	GMD 0.65%	HBC -18.25%	STG 2.11%	CII -33.62%
5	ORS 6.67%	CHP -1.26%	SSB 0.39%	DPM -17.10%	CHP 1.72%	CTS -33.28%

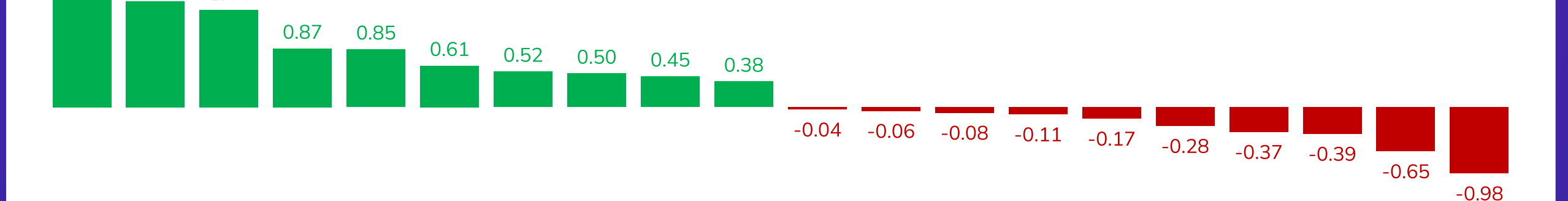
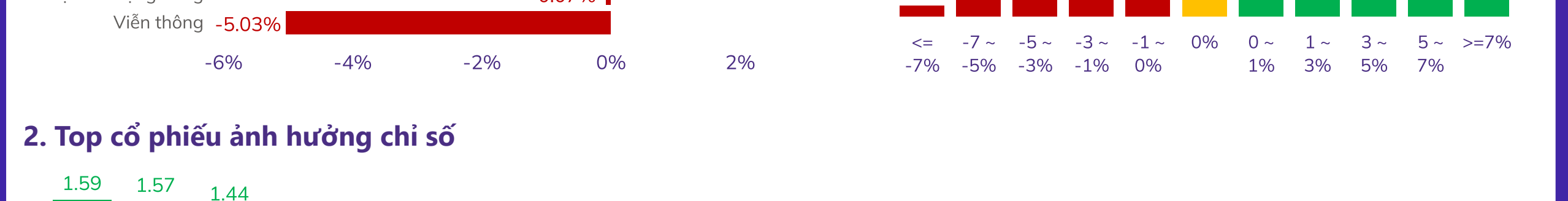
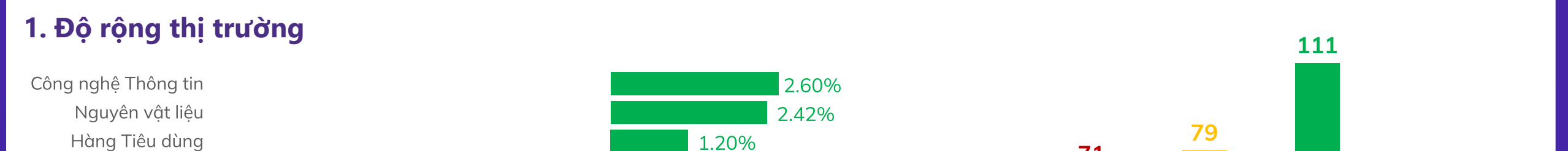
  

Top cổ phiếu Small cap	Top 5 mã tăng giá 1 phiên	Top 5 mã giảm giá 1 phiên	Top 5 mã tăng giá 7 phiên	Top 5 mã giảm giá 7 phiên	Top 5 mã tăng giá 30 phiên	Top 5 mã giảm giá 30 phiên
1	VOS 6.90%	DTA -6.96%	SRC 23.78%	GIL -21.54%	SRC 60.06%	VNE -50.65%
2	PTC 6.87%	VMD -6.96%	ABR 16.00%	IDI -19.42%	YEG 26.72%	SJF -43.43%
3	ELC 6.85%	GMC -6.95%	SCS 9.42%	SMC -19.11%	ABR 26.09%	DRH -39.39%
4	CCI 6.85%	FDC -6.94%	PDN 7.34%	VMD -18.53%	NHH 22.87%	TNT -38.98%
5	NHH 5.88%	RDP -6.93%	CCI 6.59%	GMC -18.39%	TIX 11.78%	GIL -38.10%

**TỔNG HỢP CHỈ SỐ THỊ TRƯỜNG THẾ GIỚI, TỶ GIÁ VÀ HÀNG HÓA**

	01/11/2023	(+/-%) 1 phiên	(+/-%) 7 phiên	(+/-%) 30 phiên
<b>TTCK Toàn cầu</b>				
DAX	14,923.27	0.76%	0.29%	-4.17%
Dow Jones	33,274.58	0.67%	0.40%	-2.34%
FTSE 100	7,342.43	0.28%	-0.64%	-4.38%
Nikkei 225	31,601.65	2.41%	1.74%	-4.31%
S&P 500	4,237.86	1.05%	-0.23%	-2.13%
<b>Tỷ giá</b>				
USD/VND	24,585.00	0.10%	0.14%	1.13%
USD/JPY	150.66	-0.67%	0.50%	2.09%
GBP/USD	1.22	0.00%	0.00%	-0.81%
EUR/USD	1.06	0.00%	0.00%	-0.93%
<b>Năng lượng</b>				
Dầu thô Brent	84.63	-0.46%	-2.90%	-7.09%
Khí tự nhiên	3.48	-2.79%	4.82%	6.42%
Than	117.45	-4.90%	-13.96%	-26.82%
<b>Kim loại và vật liệu xây dựng</b>				
Quặng sắt	123.50	1.23%	3.78%	1.65%
Thép	3,741.00	0.43%	3.97%	0.48%
Đồng	3.65	0.27%	1.11%	-0.82%
Thép cuộn cán nóng	995.00	0.10%	22.54%	38.97%
Vàng	1,983.93	0.06%	0.70%	3.35%
Bạc	22.84	0.00%	-0.39%	-2.31%
Gỗ	487.94	-0.42%	1.76%	1.87%
<b>Nông nghiệp</b>				
Đường	27.51	1.55%	-0.07%	2.15%
Lúa mì	561.75	0.99%	-3.23%	-2.43%
Cao su	144.30	0.21%	-1.30%	3.89%
Lợn hơi	70.15	-2.20%	5.68%	-5.81%
Cà phê	159.80	-4.48%	-4.97%	3.20%

**BIỂU ĐỒ TOÀN CẢNH THỊ TRƯỜNG NGÀY 01/11/2023**



5. Top GTGD NĐT nước ngoài trong phiên			6. Top GTGD NĐT tự doanh trong phiên		
Top 5 mua	GTGD ròng (triệu đồng)	KLGD (CP)	Top 5 mua	GTGD ròng (triệu đồng)	KLGD (CP)
SHS	178,638	11,184,700	FPT	48,977	580,499
VCI	97,641	2,910,600	STB	34,128	1,212,720
HPG	91,234	3,898,516	TCB	28,325	1,008,000
SSI	74,728	2,851,300	HPG	26,614	1,125,430
PDR	62,478	3,096,400	VPB	25,137	1,251,100

Top 5 bán			Top 5 bán		
Top 5 bán	GTGD ròng (triệu đồng)	KLGD (CP)	Top 5 bán	GTGD ròng (triệu đồng)	KLGD (CP)
HDB	-20,777	-1,210,387	REE	-3,400	-65,400
CTG	-24,655	-898,167	MWG	-7,000	-187,100
VPB	-34,467	-1,726,057	PVS	-8,000	-255,500
MWG	-1,000	-5,300	VHM	-20,000	-675,000
VHM	-22,400	-1,000,000	E11VFVN30	-45,000	-2,000,000

Trải nghiệm ngay ứng dụng ABS invest

Mở tài khoản để tham gia room tư vấn của ABS

**Công ty Cổ phần Chứng khoán An Bình**  
 Địa chỉ: 36 P. Hoàng Cầu, Ô Chợ Dừa, Đống Đa, Hà Nội  
 Điện thoại: 024 3562 4626 Ext: 151  
 Email: research@abs.vn  
 Website: ABS.VN

**KHUYẾN CÁO**

Báo cáo này được phát hành bởi Phòng Phân tích Đầu tư - Công ty Cổ phần Chứng khoán An Bình (ABS). Công ty sử dụng những thông tin được báo cáo này để cung cấp, chuyển giao, sửa đổi, đồng tài lên các phương tiện truyền thông mà không có sự đồng ý bằng văn bản của ABS.

Các thông tin, nhận định được ABS đưa ra dựa trên nguồn tin đáng tin cậy. Người sử dụng báo cáo cần tự chịu trách nhiệm khi sử dụng thông tin để ra quyết định mua, bán chứng khoán.